

SỐ HỢP ĐỒNG: 34015786

NGÀY HIỆU LỰC: 17/05/2021

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG



HỌ VÀ TÊN	VAI TRÒ	NGÀY SINH	TUỔI	QUAN HỆ	CCCD/GKS
ĐÀO QUANG HUY	BÊN MUA BẢO HIỂM	23/09/1972	49	Bản thân	001072009424
ĐÀO QUANG HUY	NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM CHÍNH	23/09/1972	49	Bản thân	001072009424
ĐÀO QUANG DUY	NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM ĐÍNH KÈM	03/11/2005	16	Con	001205013209

KẾ HOẠCH BẢO HIỂM

[CLICK VÀO TÊN SẢN PHẨM ĐỂ XEM ĐIỀU KHOẢN](#)

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	SỐ TIỀN BH	SỐ PHÍ BH	THỜI HẠN BH	DIỄN GIẢI CHI TIẾT
Quỹ dự phòng rủi ro NDBH: Đào Quang Huy	300.000.000	14.415.000	32 năm	Khi NDBH Tử vong: chi trả 100% STBH hoặc giá trị hoàn lại (tùy thuộc giá trị nào lớn hơn tại thời điểm sự kiện xảy ra); và TK đầu tư thêm;
Quỹ thương tật toàn bộ và vĩnh viễn NDBH: Đào Quang Huy	300.000.000	Đính kèm sản phẩm chính	32 năm	Thương tật toàn bộ & vĩnh viễn: chi trả 100% STBH hoặc giá trị hoàn lại (tùy thuộc giá trị nào lớn hơn tại thời điểm sự kiện xảy ra); và TK đầu tư thêm; và 150.000.000đ
Quỹ Ung Thư NDBH: Đào Quang Huy	166.500.000	Đính kèm sản phẩm chính	32 năm	Ung thư giai đoạn sau: 90.000.000đ
Quỹ Tai nạn NDBH: Đào Quang Huy	100.000.000	404.000	22 năm	Bảo vệ trong các trường hợp sau: - Gãy xương: tối đa 30% STBH, tùy tình trạng gãy - Chấn thương cơ quan nội tạng: Tối đa 20% STBH tùy tình trạng chấn thương - Hôn mê: 100% STBH - Bồng, thương tật: Tối đa 100% STBH, tùy % bồng hoặc thương tật - Tử vong do Tai nạn khi đang là hành khách trên phương tiện giao thông đường hàng không: 300.000.000đ. Tử vong do Tai nạn khi đang là hành khách trên các phương tiện giao thông công cộng: 200.000.000đ - QL bảo hiểm tăng thêm: Người được bảo hiểm và vợ/chồng của Người được bảo hiểm đều tử vong do cùng 1 Tai nạn: 200% QL tử vong
Quỹ bệnh hiểm nghèo 2.0 NDBH: Đào Quang Huy	100.000.000	1.879.000	22 năm	Bảo vệ bệnh hiểm nghèo, cụ thể: - Bệnh hiểm nghèo GD đầu: 50.000.000đ/ bệnh, tối đa 2 lần - Bệnh hiểm nghèo: 100.000.000đ - Ung thư phổ biến theo giới tính: 50.000.000đ
Quỹ Tai nạn NDBH: Đào Quang Duy	100.000.000	550.000	32 năm	Bảo vệ trong các trường hợp sau: - Gãy xương: tối đa 30% STBH, tùy tình trạng gãy - Chấn thương cơ quan nội tạng: Tối đa 20% STBH tùy tình trạng chấn thương - Hôn mê: 100% STBH - Bồng, thương tật: Tối đa 100% STBH, tùy % bồng hoặc thương tật - Tử vong do Tai nạn khi đang là hành khách trên phương tiện giao thông đường hàng không: 300.000.000đ. Tử vong do Tai nạn khi đang là hành khách trên các phương tiện giao thông công cộng: 200.000.000đ - QL bảo hiểm tăng thêm: Người được bảo hiểm và vợ/chồng của Người được bảo hiểm đều tử vong do cùng 1 Tai nạn: 200% QL tử vong
Quỹ bệnh hiểm nghèo 2.0 NDBH: Đào Quang Duy	100.000.000	260.000	32 năm	Bảo vệ bệnh hiểm nghèo, cụ thể: - Bệnh hiểm nghèo GD đầu: 50.000.000đ/ bệnh, tối đa 2 lần - Bệnh hiểm nghèo: 100.000.000đ - Ung thư phổ biến theo giới tính: 50.000.000đ
Thẻ Chăm sóc sức khỏe 2.0 NDBH: Đào Quang Duy	100.000.000	3.000.000	32 năm	Chi trả chi phí thực tế khi điều trị do Bệnh/Tai nạn: - Đồng chi trả mỗi lần khám 20/80. - Chi trả tối đa 100 triệu/năm, bao gồm điều trị trước - trong - và sau khi nhập viện. - Phẫu thuật: 20 triệu/lần; Không phẫu thuật: 10 triệu/lần - QL điều trị ngoại trú: tối đa mỗi lần khám 500.000đ



BẢNG TÓM TẮT QUYỀN LỢI FWD ĐÓN ĐẦU THAY ĐỔI

SMARTLIFE GROUP
Hotline: 0941 36 0000
NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG
Phone/zalo: 0982413733

MỨC PHÍ ĐỊNH KỲ

PHÍ BẢO HIỂM NĂM	NĂM ĐÓNG PHÍ	HOÀN PHÍ BẢO HIỂM RỦI RO
20.508.000 Đ	20 năm	<p>QL duy trì HĐ định kỳ: Xét thưởng khi KH đóng đủ phí của mỗi năm HĐ; HĐ có hiệu lực trong suốt giai đoạn xét thời và thời điểm trả thưởng; KH không rút tiền từ TK BH: Mỗi 3 năm từ năm 3 đến năm 18, thưởng thêm số tiền bằng tỷ lệ thưởng (%) nhân với giá trị bình quân của TK BH trong 36 tháng liên tiếp gần nhất. Cụ thể: Từ năm 3 đến năm 9 thưởng 3%; Từ năm 12 đến năm 18 thưởng 6%</p> <p>- QL thưởng duy trì HĐ đặc biệt: Vào cuối năm 20, thưởng thêm số tiền bản 5 lần Phí bảo hiểm CB quy năm của Năm HĐ đầu tiên</p> <p>- Tăng STBH tự động không cần thẩm định sức khỏe: Tăng STBH tự động với mức tăng thêm bằng 15% STBH tại thời điểm tham gia mỗi 3 năm từ năm 4 đến năm 19</p>